

Số: *64* /KH-UBND

Hà Đông, ngày *17* tháng *02* năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi,
phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ
quận Hà Đông năm 2022.**

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 285/KH-SGDĐT ngày 28/01/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ năm 2022;

Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ quận Hà Đông xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai, thực hiện tốt, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) năm 2022 ở các cấp học tại các phường trong quận.

2. Điều tra, nắm vững số đối tượng trong độ tuổi quy định phải tiến hành phổ cập. Tổ chức kiểm tra để kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở trong việc triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC.

3. Duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt được về PCGD, XMC năm 2021.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PCGD, XMC

1. Các phường hoàn chỉnh hồ sơ, cập nhật chính xác số liệu theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Ban chỉ đạo PCGD, XMC Thành phố, Ban chỉ đạo PCGD, XMC quận Hà Đông; duy trì và nâng cao kết quả công tác PCGD mầm non 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD trung học cơ sở (THCS) mức độ 3, XMC mức độ 2 toàn quận.

2. Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC năm 2022 từ cấp quận đến các phường.

3. Lập kế hoạch thực hiện PCGD, XMC năm 2022 ở từng cấp học, tham mưu hiệu quả với Ban chỉ đạo PCGD, XMC Quận chỉ đạo các phường thực hiện tốt công tác PCGD, XMC.

4. Các phường cần tăng cường biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng PCGD, XMC.

5. Xây dựng kế hoạch, tiếp tục tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn về phần mềm hệ thống PCGD, XMC cho cán bộ các phường, giáo viên các trường làm công tác PCGD, XMC.

6. Xây dựng kế hoạch công nhận lại và công nhận mới trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2022 và các năm tiếp theo nhằm phục vụ hiệu quả chất lượng PCGD, XMC toàn quận.

7. Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể của quận chỉ đạo các phường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XMC - PCGD

1. PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi

1.1 Điều kiện bảo đảm PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi: thực hiện theo điều 3, chương II - Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn XMC, PCGD:

1.1.1 Về đội ngũ giáo viên và nhân viên, cơ sở giáo dục mầm non có:

- a) 100% số giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành;
- b) Đủ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- c) 100% số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 77 của Luật Giáo dục năm 2005;
- d) 100% số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- e) Phân công người theo dõi công tác XMC, PCGD tại địa bàn.

1.1.2 Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- a) Có mạng lưới cơ sở giáo dục thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo quy hoạch, điều kiện giao thông bảo đảm đưa đón trẻ thuận lợi, an toàn;
- b) Cơ sở giáo dục mầm non có:
 - Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) cho lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt tỷ lệ ít nhất 1,0 phòng học/lớp; phòng học cho lớp mẫu giáo 5 tuổi được xây kiên cố hoặc bán kiên cố, an toàn, trong đó có phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5m²/trẻ; phòng học đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè;
 - 100% số lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/2010/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng - đồ chơi -

thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Sân chơi xanh, sạch, đẹp và đồ chơi ngoài trời được sử dụng thường xuyên, an toàn; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; đủ công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh.

1.2. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi: được quy định tại điều 6, mục 1, chương II trong Nghị định số 20/2014/NĐCP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ, Nghị định về XMC, PCGD bao gồm:

1.2.1. Đối với cá nhân: Hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

1.2.2. Đối với cấp phường.

a) Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 95%;

b) Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%;

1.2.3. Đối với cấp quận: Có ít nhất 90% số phường được công nhận đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

1.3. Đối tượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Đối tượng PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi là trẻ em 5 tuổi chưa hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

1.4. Chương trình giáo dục thực hiện PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Chương trình giáo dục thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi là chương trình giáo dục mầm non dành cho mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

2.2. Tiêu chuẩn PCGD tiểu học:

Được quy định tại mục 2- PCGD tiểu học trong Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ, Nghị định về PCGD, XMC bao gồm:

2.2.1. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 1:

a. Đối với cá nhân: Hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học.

b. Đối với cấp phường:

- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%.

- Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với phường có điều kiện kinh tế - phường hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

c. Đối với cấp quận: Có ít nhất 90% số phường được công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 1.

2.2.2. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2:

a. Đối với cấp phường:

- Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 1.

- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

b. Đối với cấp quận: Có ít nhất 90% số phường được công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2.

2.2.3. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3

a. Đối với phường:

- Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2.
- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.
- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

b. Đối với cấp quận: Có ít nhất 90% số phường được công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

2.3. Đối tượng PCGD Tiểu học.

Đối tượng PCGD tiểu học là trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 14 chưa hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học.

2.4. Chương trình giáo dục thực hiện PCGD tiểu học.

Chương trình giáo dục thực hiện PCGD tiểu học là chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

3. PCGD Trung học cơ sở (THCS).

- PCGD THCS: Thanh, thiếu niên trong độ tuổi từ 11 đến 18 tuổi hiện đang có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn tại quận Hà Đông.

- Ngoài ra, để cung cấp số liệu cho việc đánh giá Tiêu chuẩn 1 (PCGD THCS) phải tiến hành điều tra các đối tượng 6 tuổi.

3.1. Các hình thức PCGD THCS.

PCGD THCS: Tổ chức cho thanh, thiếu niên trong độ tuổi được học văn hóa hết bậc THCS (Lớp 6; 7; 8; 9) chương trình THCS hoặc chương trình bổ túc THCS hiện hành của Bộ GDĐT.

3.2. Tiêu chuẩn công nhận PCGD THCS.

3.2.1. Đối tượng PCGD trung học cơ sở

Đối tượng PCGD THCS là thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 11 đến 18 đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, chưa tốt nghiệp THCS.

3.2.2. Chương trình giáo dục thực hiện PCGD trung học cơ sở.

Chương trình giáo dục thực hiện PCGD THCS là chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS.

3.3. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1.

3.3.1. *Đối với cá nhân*: Được cấp bằng tốt nghiệp THCS.

3.3.2. *Đối với phường*:

- Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 1 và tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn XMC mức độ 1.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt ít nhất 80%.

3.3.3. *Đối với quận*: Có ít nhất 90% số phường đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 1.

3.4. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2.

3.4.1. *Đối với phường*:

- Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt ít nhất 90%.

3.4.2. Đối với quận: Có ít nhất 95% số phường đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2.

3.5. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

3.5.1. Đối với phường:

- Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt ít nhất 95%.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 80%.

3.5.2. Đối với quận:

Có 100% số phường đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

4. Công nhận chuẩn XMC:

4.1. Đối với cá nhân

- Người đạt chuẩn biết chữ mức độ 1: hoàn thành giai đoạn 1 chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ hoặc hoàn thành lớp 3 chương trình tiểu học.

- Người đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: hoàn thành giai đoạn 2 chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ hoặc hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học.

4.2. Đối với cấp phường.

Phần đầu và duy trì đến năm 2022 có 100% người trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi biết chữ.

4.3. Đối với cấp quận.

100% số phường được công nhận đạt chuẩn XMC mức độ 2.

IV. CÁC BƯỚC TIỀN HÀNH THỰC HIỆN

Bước 1: Từ 15/2 đến 15/03/2022, các phường kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, XMC năm 2022; xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch triển khai công tác PCGD, XMC năm 2022; phân công cán bộ giáo viên thực hiện việc điều tra thực tế số trẻ trong độ tuổi từ 0 đến 5 tuổi bao gồm trẻ hiện đang cư trú, có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn phường; từ 6 đến 14 tuổi và độ tuổi từ 15 tuổi đến trên 60 tuổi trên địa bàn phường. Thống nhất nội dung, phương pháp tiến hành điều tra. Đưa ra các giải pháp, vận động tuyên truyền nhân dân trong địa bàn phường thực hiện công tác PCGD, XMC, thích ứng linh hoạt với tình hình thực tế về diễn biến dịch bệnh và công tác phòng chống dịch bệnh.

Các trường chủ động tham mưu với lãnh đạo các cấp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng được các yêu cầu trong quy định công nhận chuẩn PCGD MN cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3, XMC mức độ 2.

Bước 2: Từ 15/03 đến 15/4/2022: tiến hành điều tra đợt 1: số người từ 0 đến trên 60 tuổi; làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh tuyệt đối không

cho con em theo học các lớp học dạy trước chương trình lớp 1. Duy trì số học sinh đang học tại các trường mầm non để đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; 6 đến 14 tuổi và điều tra số người trong độ tuổi từ 15 đến 36 tuổi và từ 36 tuổi trở lên tới từng hộ gia đình trên địa bàn phường; điều tra 100% số trẻ 6 tuổi trên địa bàn phường và địa bàn đã được phân tuyến vào lớp 1, tiếp tục huy động các đối tượng mù chữ trong độ tuổi ra học các nhóm lớp học tình thương.

- Phân đầu mỗi phường đạt tỷ lệ từ 99% đến 100% học sinh 11 tuổi Hoàn thành chương trình tiểu học.

- Phân đầu 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1.

- Hoàn thành số liệu trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và số liệu học sinh vào lớp 6 năm học 2022 - 2023 theo điều tra (đợt 1) báo cáo nhanh kết quả gửi về phòng GDĐT vào ngày 30/3/2022 (bộ phận chuyên môn mỗi cấp nhận).

Bước 3: Từ 16/4 đến 15/5/2022: tiến hành điều tra đợt 2 tới từng hộ gia đình số trẻ từ 0 đến 5 tuổi; 6 đến 14 tuổi và điều tra số người trong độ tuổi từ 15 tuổi đến 36 và từ 36 tuổi trở lên trên địa bàn.

- Báo cáo số liệu điều tra tuyển sinh học sinh vào lớp 1, lớp 6 lần hai về phòng GDĐT theo địa bàn tuyển sinh.

- Hoàn thiện các biểu mẫu trong phiếu điều tra từng hộ gia đình của khu phố, cụm dân cư trên địa bàn phường.

Bước 4: Từ 16/5 đến 20/9/2022: tiến hành điều tra bổ sung, rà soát lại các độ tuổi từ 0 đến trên 60 tuổi trên địa bàn phường. Nhập số liệu vào phần mềm PCGD, XMC, tổng hợp số liệu, hoàn thành các biểu mẫu theo quy định, làm báo cáo kết quả thực hiện công tác PCGD bậc Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và XMC trên địa bàn phường; thành lập đoàn tự kiểm tra và tiến hành tự kiểm tra đánh giá công tác PCGD bậc Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và XMC cấp phường năm 2022. Phòng GDĐT quận tổ chức kiểm tra chéo công tác PCGD, XMC năm 2022 các phường;

Bước 5: Từ 20/9 đến 01/10/2022: các đơn vị phường làm tờ trình và gửi toàn bộ hồ sơ PCGD Mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD Tiểu học mức độ 3, Trung học cơ sở mức độ 3 và XMC mức độ 2 năm 2022 về phòng GDĐT quận Hà Đông.

Bước 6: Từ 01/10 đến 30/10/2022: Ban kiểm tra PCGD, XMC quận kiểm tra đánh giá công tác PCGD, XMC của các phường trên địa bàn quận; căn cứ kết quả của đoàn kiểm tra, phòng GDĐT quận trình Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định công nhận các phường đạt chuẩn PCGD, XMC.

Bước 7: Từ 01/11 đến 30/11/2022: Tổng hợp kết quả PCGD, XMC toàn quận, tập hợp các văn bản, bảng biểu, hoàn thiện hồ sơ PCGD bậc Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và xóa mù chữ của quận, làm tờ trình báo cáo Sở GDĐT Hà Nội về kiểm tra công nhận.

V. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ PCGD, XMC.

1. Hồ sơ cấp phường .

1.1 Tờ trình đề nghị quận công nhận phường đạt PCGD, XMC năm 2022.

1.2. Quyết định thành lập (kiện toàn) Ban chỉ đạo PCGD, XMC năm 2022 (kèm theo quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo PCGD, XMC của Phường)

1.3. Kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2022 của Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp phường.

1.4. Quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra PCGD, XMC cấp phường năm 2022 (kèm theo phân công nhiệm vụ của các thành viên đoàn tự kiểm tra PCGD, XMC của Phường).

1.5. Biên bản tự kiểm tra PCGD, XMC về công tác PCGD, XMC trên địa bàn phường.

1.6. Báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2022, kèm theo các biểu thống kê (in từ phần mềm PCGD, XMC).

* Toàn bộ hồ sơ báo cáo được đóng quyển có đầy đủ chữ kí, dấu và sắp xếp theo đúng thứ tự như trên. Từng loại hồ sơ báo cáo phải đảm bảo đầy đủ các yêu cầu và nội dung thực hiện, đảm bảo các quy định về thể thức văn bản hành chính và trình tự thời gian quy định.

2. Về Hồ sơ, sổ sách quản lý của trường Mầm non, Tiểu học và THCS.

Sổ Phở cập giáo dục, Sổ Đăng bộ, Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Danh sách học sinh hoàn thành chương trình cấp học; Danh sách học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có).

* Các nhà trường có trách nhiệm báo cáo và trình toàn bộ hồ sơ báo cáo của nhà trường khi có các đoàn kiểm tra các cấp có thẩm quyền đến kiểm tra tại địa phương.

3. Hồ sơ cấp quận.

3.1. Tờ trình đề nghị Thành phố công nhận quận đạt PCGD, XMC.

3.2. Quyết định thành lập (kiện toàn) Ban chỉ đạo PCGD, XMC quận Hà Đông (kèm theo quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo PCGD, XMC của Quận)

3.3. Kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2022 của Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp quận.

3.4. Quyết định thành lập đoàn kiểm tra PCGD, XMC cấp quận năm 2022 (kèm theo phân công nhiệm vụ thành viên đoàn kiểm tra PCGD, XMC và lịch kiểm tra PCGD, XMC)

3.5. Biên kiểm tra PCGD, XMC các phường trên địa bàn quận.

3.6. Báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2022, kèm theo các biểu thống kê (in từ phần mềm PCGD, XMC).

VI. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền đối với công tác PCGD, XMC.

- Thường xuyên củng cố Ban chỉ đạo PCGD, XMC từ quận đến phường, kịp thời ra quyết định kiện toàn hoặc thay đổi, bổ sung nhân sự khi có sự thay đổi các

thành viên trong Ban chỉ đạo PCGD, XMC. Đối với cấp phường: trưởng ban là Phó chủ tịch UBND phường phụ trách khối văn hóa- xã hội phường; Phó ban thường trực: 01 Hiệu trưởng trường Tiểu học hoặc Trung học cơ sở (có chuyên trách PCGD); Phó ban: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS còn lại trên địa bàn phường; uỷ viên thường trực: chuyên trách PCGD, XMC phường; thư ký (kiêm nhiệm công tác XMC): Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; các thành viên: chủ tịch UBMTTQ, chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, chủ tịch Hội Khuyến học, Văn hóa - Thông tin, Dân số - KHHGĐ, trưởng khu phố...

2. Công tác tuyên truyền:

Thường xuyên thông tin, tuyên truyền đến nhân dân địa phương về công tác PCGD, XMC, với những nội dung sau:

- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp, 6 tuổi vào lớp một: thông tin về thời gian điều tra, thời gian đăng ký học, thời gian tuyển sinh trực tuyến, trực tiếp...

- Vận động trẻ bỏ học ra lớp: tuyên truyền nhận thức cho người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập.

- Hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở: đảm bảo duy trì thông tin về đề án phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho những đối tượng chuẩn bị tốt nghiệp THCS.

3. Công tác điều tra – cập nhật số liệu.

- Ban chỉ đạo PCGD, XMC các phường triển khai công tác PCGD, XMC năm 2022; phân công các thành viên thực hiện việc điều tra thực tế các độ tuổi (từ 0 đến trên 60 tuổi) trên địa bàn phường. Thống nhất nội dung, phương pháp tiến hành điều tra. Đưa ra các giải pháp vận động, tuyên truyền nhân dân trong địa bàn thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2022 (Ban chỉ đạo PCGD các phường phân công tổ trưởng các tổ dân phố cùng cán bộ điều tra phổ cập các trường đi điều tra tại các hộ gia đình; thông báo lịch điều tra PCGD, XMC trên các phương tiện thông tin của phường để các chủ hộ gia đình biết và có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho cán bộ điều tra phổ cập).

- Tổ chức điều tra, rà soát tất cả các đối tượng diện PCGD, XMC hiện cư trú tại địa phương (trong đó tập trung điều tra, lập danh sách trẻ dưới 6 tuổi, đặc biệt là trẻ 5 tuổi). Danh sách này là cơ sở để thực hiện huy động trẻ vào lớp một năm học 2022-2022 đồng thời ghi rõ tên trường mầm non, tên quận mà trẻ đang học năm học 2021-2022); triển khai cập nhật trình độ văn hóa cho các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập.

- Cập nhật danh sách các đối tượng diện PCGD, XMC chuyển đến, chuyển đi theo từng tổ dân phố, khu phố (đặc biệt là trẻ 5 tuổi).

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ PCGD, XMC thống kê số liệu, tổ chức kiểm tra đánh giá, báo cáo kết quả đạt được và đề nghị Ban chỉ đạo cấp trên kiểm tra công nhận đạt chuẩn theo quy định.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, củng cố đội ngũ giáo viên.

- Kiểm tra cơ sở vật chất các trường học, xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng PCGD, XMC.

- Ưu tiên đầu tư ngân sách, dành quỹ đất cho việc xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường lớp.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất và không ngừng củng cố đội ngũ giáo viên để thực hiện nâng cao chất lượng PCGD các cấp học, bậc học.

- Huy động mọi nguồn lực trong phường hội để phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, phục vụ thiết thực công tác PCGD. Thực hiện tốt chương trình đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh phường hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục.

5. Vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh:

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh cho con đi học chuyên cần. Duy trì số học sinh đang học tại các nhà trường để đảm bảo chất lượng PCGD.

- Các cơ sở giáo dục kịp thời lập danh sách học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học gửi UBND phường; đồng thời phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường, quận có biện pháp tích cực để hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học, nâng cao hiệu quả đào tạo.

- Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường tiến hành xác minh lại danh sách PCGD ngoài nhà trường của phường năm 2022 và danh sách học sinh bỏ học do các trường phổ thông, mầm non thông báo đến UBND phường; nếu đối tượng còn cư trú tại địa phương thì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể vận động, hỗ trợ kinh phí cho đối tượng đến lớp phù hợp với trình độ và hoàn cảnh của đối tượng:

- Trường hợp đối tượng trong độ tuổi học phổ thông: Ban chỉ đạo các phường phối hợp các trường phổ thông (TH, THCS, THPT) để vận động các em đến lớp.

VII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch tham mưu với UBND quận về công tác PCGD, XMC năm 2022.

- Tham mưu với UBND quận kiện toàn Ban chỉ đạo cấp quận, thành lập Đoàn kiểm tra công tác PCGD, XMC của quận; xây dựng kế hoạch công tác PCGD, XMC hoàn thành trong tháng 02/2022.

- Củng cố và kiện toàn, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ CB, GV làm công tác PCGD, XMC.

- Chỉ đạo các nhà trường điều tra số trẻ trong độ tuổi theo qui định để thực hiện tốt công tác PCGD, XMC.

- Rà soát, kiểm tra và hoàn chỉnh số liệu của đơn vị (tháng 8/2022).

- Nhập dữ liệu (01 lần) vào phần mềm hệ thống của Bộ GDĐT (05/9-30/9/2022).

- Báo cáo kết quả và hồ sơ đạt chuẩn PCGD, XMC mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD TH, PCGD THCS theo đúng qui định của Bộ GDĐT.
- Kiểm tra thường xuyên, đôn đốc các đơn vị phường.
- Tham mưu với UBND quận kiểm tra thẩm định và công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC đối với các phường (tháng 10/2022).
- Báo cáo kết quả và đề nghị Đoàn kiểm tra Thành phố về kiểm tra thẩm định (trước ngày 10/11/2022).

2. UBND các Phường

- Tham mưu với Đảng ủy phường ra Nghị quyết lãnh đạo công tác PCGD, XMC.
- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác PCGD, XMC theo tiêu chuẩn của Bộ GDĐT.
- Ban hành quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo công tác PCGD, XMC của phường và quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra công tác PCGD, XMC của phường (từ tháng 02/2022).
- Xây dựng kế hoạch công tác PCGD, XMC, trong đó phân công trách nhiệm cụ thể cho các ban ngành đoàn thể và thành viên trong ban chỉ đạo PCGD, XMC phường để thực hiện kế hoạch (từ tháng 02/2022).
- Tuyên truyền trên bản tin của phường về công tác PCGD, XMC.
- Bố trí kinh phí hỗ trợ cho công tác điều tra bổ sung, cập nhật số liệu ở phường hàng năm.
- Chỉ đạo công an phường rà soát, cập nhật danh sách chuyển đi, chuyển đến, các đối tượng mới nhập khẩu để tránh tình trạng thiếu sót tên đối tượng điều tra (đặc biệt các đối tượng thường trú tại địa phương).
- Chỉ đạo các trường MN, TH, THCS phối hợp trong công tác điều tra, nhập số liệu từ phiếu điều tra vào phần mềm PCGD, XMC. Chỉ đạo và phân công các trường trong phường chịu trách nhiệm điều tra các tổ dân phố trên địa bàn phường, cập nhật số liệu trên phần mềm. Tổ chức điều tra, lập danh sách trẻ 5 và 6 tuổi, phối hợp với các trường Tiểu học (có đối tượng diện PCGD, XMC của phường đang theo học) để cập nhật danh sách học sinh, từ đó lập kế hoạch và tổ chức huy động trẻ 5 tuổi vào học Mầm non; 6 tuổi vào học lớp một, trẻ hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.
- Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, tổ trưởng tổ dân phố phối hợp cùng các nhà trường trong công tác điều tra, huy động trẻ ra lớp, vận động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra lớp.
- + Tiến hành điều tra các đối tượng PCGD trên địa bàn.
- + Tiến hành điều tra các đối tượng mù chữ trên địa bàn, lập danh sách các đối tượng khuyết tật nặng không thể tham gia học hoàn nhập gửi về Ban chỉ đạo quận cùng các biểu mẫu báo cáo thống kê số liệu PCGD, XMC. (Công tác điều tra xong trước ngày 15/8/2022).
- + Có kế hoạch, biện pháp xóa mù chữ cho các đối tượng mù chữ (nếu có).

- Triển khai cập nhật vào phiếu điều tra, phần mềm PCGD, XMC và sổ phổ cập đảm bảo chính xác, lưu trữ hồ sơ khoa học.

- Hoàn thành công tác PCGD, XMC của phường; thống kê số liệu, tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả đạt được theo tiêu chuẩn của Bộ GDĐT gửi kết quả về BCD quận vào ngày 15/9/2022 và tờ trình đề nghị quận kiểm tra, công nhận công tác PCGD, XMC vào cuối tháng 09/2022.

3. Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS

3.1. Các trường Mầm non, Tiểu học

- Tham mưu với UBND phường kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp phường năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác PCGD, XMC mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học năm 2022 (từ tháng 2/2022). Tham mưu tích cực, hiệu quả với UBND phường về công tác PCGD, XMC năm 2022.

- Triển khai công tác điều tra trẻ trong độ tuổi theo thời gian qui định đối với từng cấp học từ tháng 6-8/2022.

- Tham mưu với UBND phường tự kiểm tra, đánh giá thường xuyên; bổ sung, cập nhật thông tin, duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, XMC và đề nghị UBND quận kiểm tra thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2022 (từ 01/9-30/9/2022).

- Đẩy mạnh thi đua nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ; dạy dỗ, học tốt, tập trung cho chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững chất lượng mũi nhọn, nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục một cách thực chất.

- Phát huy vai trò của cán bộ chuyên trách PCGD, XMC phường và mạng lưới cán bộ nhân dân thôn, xóm, tổ dân phố, khối phố trong công tác điều tra, vận động đối tượng ra lớp, điều tra bổ sung số liệu, quản lý số liệu PCGD, XMC.

3.2. Các trường THCS

- Rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ nộp Ban chỉ đạo quận và lưu tại đơn vị phục vụ cho công tác lưu giữ và kiểm tra công nhận của đoàn kiểm tra.

- Tổ chức đón đoàn Kiểm tra công nhận kết quả công tác chuẩn PCGD, XMC các cấp theo lịch năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch về công tác PCGD THCS năm 2022 (tháng 2/2022).

- Quản lý và sử dụng, cập nhật dữ liệu hệ thống cấp Bộ GDĐT, hồ sơ sổ sách, biểu mẫu thống kê kết quả PCGD, XMC theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh thi đua dạy tốt, học tốt, tập trung cho giáo dục toàn diện, giữ vững chất lượng giáo dục mũi nhọn, nâng cao chất lượng giáo dục một cách thực chất.

- Phát huy vai trò của cán bộ chuyên trách PCGD, XMC phường và mạng lưới cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố, khối phố trong công tác vận động đối tượng ra lớp, điều tra bổ sung số liệu, PCGD, XMC năm 2022 cũng như quản lý số liệu.

- Tổ chức điều tra bổ sung đối tượng 11-18 tuổi (từ tháng 6/2022 đối với cấp THCS) và đối tượng 15-21 tuổi (từ tháng 7/2022 đối với cấp THPT).

- Phối kết hợp cùng các trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX, các trường Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn để tập hợp số liệu, lập báo cáo theo mẫu biểu quy định. Tụ kiểm tra, đánh giá (từ 1-2 lần/quý).

- Đề nghị cấp quận kiểm tra thẩm định đạt chuẩn PCGD THCS năm 2022 (từ 01/10-30/10/2022).

Phân công tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ PCGD năm 2022.

TT	Ban chỉ đạo PCGD, XMC các phường	Địa bàn phường điều tra	Đơn vị chuẩn bị hồ sơ PCGD của phường	Các đơn vị phối hợp nhập và hoàn thành dữ liệu của phường	Đơn vị rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ nộp về BCĐ quận
1.	Nguyễn Trãi	Nguyễn Trãi	MN 3/2, TH Nguyễn Trãi,	MN (Hoa Hồng, Nguyễn Trãi), THCS Nguyễn Trãi	THCS Nguyễn Trãi
2.	Hà Cầu	Hà Cầu	MN Ngô Thị Nhậm, TH Lê Lợi,	- MN (Hà Trì, Hà Cầu, Việt Hàn, IQ). - TH (Lê Hồng Phong, IQ). - THCS Lê Hồng Phong, THCS Lê Lợi.	THCS Lê Hồng Phong
3.	Mộ Lao	Mộ Lao	MN Mỗ Lao, TH Trần Phú,	MN (Họa My, Tuổi Thơ Hạnh Phúc, Steame Hà Nội, Nàng Tiên Cá, Búp Sen Hồng), - THCS Mỗ Lao	THCS Mỗ Lao
4.	Vạn Phúc	Vạn Phúc	MN Hoa Mai, TH Vạn Phúc,	- MN (Vạn Phúc, Việt Nhật, Amits, Hoa Anh Đào, Vạn Bảo). - TH Quốc Tế Nhật Bản, TH Vạn Bảo. - THCS Vạn Phúc, THCS Quốc Tế Nhật Bản	THCS Vạn Phúc
5.	Kiến Hưng	Kiến Hưng	MN Bình Minh, TH Mậu Lương,	- MN (Kiến Hưng, Mậu Lương, Hàng Đào, Hoàng Trình Thanh). - TH (Kiến Hưng, Marie Curie 2) - THCS Kiến Hưng, THCS Mậu Lương.	THCS Kiến Hưng
6.	La Khê	La Khê	MN La Khê, TH Văn Khê,	- MN (Văn Khê, Mùa Xuân, Tuổi Thần Tiên, Năng Xanh). - TH Chu Văn An, TH La Khê - THCS Văn Khê	THCS Văn Khê
7.	Quang Trung	Quang Trung	MN Quang	TH Trần Đăng Ninh, THCS	THCS Trần

			Trung, TH Đoàn Kết,	Trần Đăng Ninh.	Đặng Ninh.
8.	Yết Kiêu	Yết Kiêu	MN Yết Kiêu, TH Yết Kiêu	MN Thái Học	TH Yết Kiêu
9.	Phú Lãm	Phú Lãm	MN Phú Lãm, TH Phú Lãm,	MN (Huyện Kỳ, Hương Sen, Vườn Trè Thơ), THCS Phú Lãm.	THCS Phú Lãm
10.	Dương Nội	Dương Nội	MN Lê Quý Đôn, TH An Hưng,	- MN (Dương Nội, La Dương, Sen Hồng, Kim Đồng, Hoàng Hanh, Trần Quốc Toàn, Quốc Tế Hà Nội) - TH (Dương Nội B, Dương Nội A, Kim Đồng, Lê Quý Đôn, Trần Quốc Toàn, QT Việt Nam, Tân Thời Đại, Lomonoxop Tây Hà Nội, HAS). - THCS Dương Nội, THCS Lê Quý Đôn, Phổ thông quốc tế Việt Nam, TH&THCS Lomonoxop Tây Hà Nội, HAS	THCS Dương Nội
11.	Phú Lương	Phú Lương	MN Phú Lương I, TH Phú Lương II,	- MN (Phú Lương, Phú Lương II) - TH Phú Lương 1, TH Phú Cường. - THCS Phú Lương, THCS Phú Cường.	THCS Phú Lương
12.	Đồng Mai	Đồng Mai	MN Đồng Dương, TH Đồng Mai 1,	- MN Đồng Mai. - TH Đồng Mai 2 - THCS Đồng Mai	THCS Đồng Mai
13.	Phúc La	Phúc La	MN Ánh Dương, TH Văn Yên,	- MN (Sơn Ca, Thăng Long, Hà Nội Thăng Long, Hoa Phượng Đỏ, Thần Đồng, Đức Trí, Việt Úc Plus). - TH Hà Nội – Thăng Long - THCS Văn Yên, THCS Hà Nội – Thăng Long	THCS Văn Yên
14.	Yên Nghĩa	Yên Nghĩa	MN Yên Nghĩa I, TH Yên Nghĩa	- MN (Yên Nghĩa, Yên Hòa, Hòa Bình, Lê Trọng	THCS Yên Nghĩa

				Tấn). - TH Lê Trọng Tấn. - THCS Yên Nghĩa	
15.	Biên Giang	Biên Giang	MN Biên Giang, TH Biên Giang,	THCS Biên Giang	THCS Biên Giang
16.	Văn Quán	Văn Quán	MN Hoa Sen, TH Nguyễn Du,	- MN (Victory, Ban Mai, Ngôi Nhà Sinh Thái, Sao Khuê). - TH Ban Mai, TH CGD Victory. - THCS Văn Quán, THCS CGD Victory.	THCS Văn Quán
17.	Phú La	Phú La	MN Phú La, TH Phú La,	MN Xi Trum. - THCS Phú La, THCS Ban Mai, THCS&THPT Marie Curie.	THCS Phú La

Phân công tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ XMC năm 2022:

TT	Đơn vị	Địa bàn phường điều tra	Đơn vị hoàn thành hồ sơ XMC của phường
1.	TH Nguyễn Trãi	Nguyễn Trãi	TH Nguyễn Trãi
2.	TH Lê Lợi, TH Lê Hồng Phong	Hà Cầu	TH Lê Hồng Phong
3.	TH Trần Phú	Mộ Lao	TH Trần Phú
4.	TH Vạn Phúc	Vạn Phúc	TH Vạn Bảo
5.	TH Kiến Hưng	Kiến Hưng	TH Kiến Hưng
6.	TH Văn Khê	La Khê	TH La Khê
7.	TH Đoàn Kết, TH Trần Đăng Ninh	Quang Trung	TH Trần Đăng Ninh
8.	TH Yết Kiêu	Yết Kiêu	TH Yết Kiêu
9.	TH Phú Lãm	Phú Lãm	TH Phú Lãm
10.	TH Dương Nội A, TH Dương Nội B, TH Kim Đồng; TH An Hưng; TH Lê Quý Đôn	Dương Nội	TH Trần Quốc Toàn
11.	TH Phú Lương I, TH Phú Lương II	Phú Lương	TH Phú Lương I
12.	TH Đồng Mai 1, TH Đồng Mai 2	Đồng Mai	TH Đồng Mai 2
13.	TH Văn Yên, TH HN - TL	Phúc La	TH Văn Yên
14.	TH Yên Nghĩa, TH Lê Trọng Tấn	Yên Nghĩa	TH Lê Trọng Tấn
15.	TH Biên Giang	Biên Giang	TH Biên Giang
16.	TH Nguyễn , TH Ban Mai	Văn Quán	TH Nguyễn Du
17.	TH Phú La	Phú La	TH Phú La

4. Các trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX

- Rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ nộp Ban chỉ đạo quận và lưu tại đơn vị phục vụ cho công tác lưu giữ và kiểm tra công nhận.

- Tổ chức đón đoàn Kiểm tra công nhận kết quả công tác chuẩn PCGD, XMC các cấp theo lịch năm 2022.

- Phối hợp với Phòng GDĐT thực hiện kế hoạch điều tra năm 2022 và mở các lớp XMC, Bổ túc TH, Bổ túc THCS và Bổ túc THPT trên địa bàn.

- Huy động các đối tượng ra học lớp Bổ túc THCS và Bổ túc THPT, đặc biệt chú ý đến độ tuổi từ 15-21, duy trì vững chắc kết quả PCGD, XMC THCS.

Phối hợp với Phòng GDĐT để nắm bắt nhu cầu đào tạo trong từng năm và có kế hoạch cho việc đào tạo học nghề, học THCN phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương và phục vụ cho công tác PCGD-XMC năm 2022

5. Các phòng ban của quận

5.1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường tuyên truyền về công tác PCGD, XMC.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về vai trò, vị trí của công tác PCGD, XMC trong việc nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - phường hội của quận.

5.2. Công an quận

Chỉ đạo công an 17 phường thường xuyên hỗ trợ Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường cập nhật danh sách dân số trong độ tuổi PCGD, XMC chuyển đến, chuyển đi, các đối tượng mới nhập khẩu (theo tổ dân phố) để đảm bảo danh sách và số liệu PCGD chính xác.

5.3. Đề nghị Hội khuyến học quận, Trung tâm học tập cộng đồng (TT HTCD)

- Hội khuyến học 17 phường phối hợp các đoàn thể phường hỗ trợ cấp học bổng cho học sinh nghèo.

- Tăng cường việc tuyên truyền, vận động không để trẻ trong độ tuổi phổ cập bỏ học. Kịp thời phát hiện, động viên những học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em được tiếp tục đến trường.

- Vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp xây dựng quỹ học bổng khuyến học để chăm lo, động viên cho giáo viên, học sinh thực hiện tốt công tác dạy và học.

- Thường xuyên củng cố tổ chức, nhân sự của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Điều tra nhu cầu học tập năm 2022 trong cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 cụ thể dựa trên hướng dẫn của cấp trên và nhu cầu thực tế tại địa phương.

- Đa dạng hoá các hình thức, địa điểm học tập nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi đối tượng được tham gia học tập;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm GDTX-GDNN quận trong việc tổ chức các lớp học tại TT HTCD.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường vận động đối tượng PCGD, XMC ra lớp.

- Thực hiện đầy đủ các hồ sơ quản lý trung tâm học tập cộng đồng theo quy định.

Trên đây là kế hoạch công tác xóa mù chữ, PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD THCS năm 2022 quận Hà Đông, yêu cầu Ban chỉ đạo PCGD, XMC các phường, các đơn vị liên quan căn cứ vào nhiệm vụ chung để xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu PCGD, XMC năm 2022 trên địa bàn quận. Ban chỉ đạo PCGD, XMC quận căn cứ nội dung trên để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện PCGD, XMC của các đơn vị. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo, phản ánh với Phòng GDĐT- cơ quan thường trực để được hướng dẫn và giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội; | đề báo cáo
- UBND Quận; |
- Thành viên BCD; |
- Các ban, ngành liên quan; |
- Các phường trong Quận; | để thực hiện
- Các trường MN, TH, THCS, THPT, TTGDNN-GDTEX trên địa bàn quận; |
- Lưu VP. (100) HC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hòa